

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Mùi,
trú tại nhà số 88A, ngõ 98, đường Bến Bắc, phường Tam Thanh,
thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
(Lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 14 tháng 6 năm 2024 của bà Trần Thị Mùi (địa
chỉ: nhà số 88A, ngõ 98, đường Bến Bắc, phường Tam Thanh, thành phố Lạng
Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 278/BC-TTr ngày 07
tháng 8 năm 2024 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Mùi,
với các nội dung sau:

I. Nội dung khiếu nại

Tại đơn đề ngày 14/6/2024 của bà Trần Thị Mùi gửi Chủ tịch UBND tỉnh
và tại buổi làm việc với Thanh tra tỉnh ngày 05/7/2024, bà Trần Thị Mùi khiếu
nại Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của Chủ tịch UBND thành
phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Trần Thị Mùi trú tại số nhà
88A, ngõ 98, đường Bến Bắc, khối 9, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn
(Lần đầu), vì đã bác khiếu nại phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với
gia đình bà, được phê duyệt tại Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 10/4/2023
của UBND thành phố Lạng Sơn, bà Mùi khiếu nại:

- Yêu cầu được bồi thường đất ở đối với diện tích 99,5m² thuộc thửa đất số
133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh, bị thu hồi để thực hiện Dự
án Khu đô thị mới Bến Bắc, thành phố Lạng Sơn.

Căn cứ để khiếu nại: Bà Mùi cho rằng, hằng năm gia đình bà nộp thuế đất
ở tại đô thị đối với diện tích 99,5m²; năm 2006 khi gia đình bà xây nhà không có
cơ quan có thẩm quyền yêu cầu phải chuyển mục đích sử dụng đất hay lập biên

bản vi phạm hành chính về việc xây dựng nhà trên đất nông nghiệp, việc UBND thành phố Lạng Sơn căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai 2013 để cho rằng diện tích đất trên không phải đất ở là không đúng quy định; giá bồi thường về đất thấp, không sát với giá thị trường.

- Yêu cầu được bồi thường bằng 100% giá trị công trình vật kiến trúc.

Căn cứ để khiếu nại: Bà Mùi cho rằng, UBND thành phố Lạng Sơn căn cứ quy định tại Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 3, Điều 12 Luật Đất đai năm 2013; khoản 2, khoản 3 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, để không bồi thường bằng 100% giá trị công trình, vật kiến trúc là không đúng quy định. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai chỉ là 02 năm, gia đình bà đã xây nhà từ năm 2006 nhưng lại áp dụng quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 là không đúng quy định trên. Căn cứ quy định tại Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì Quyết định số 1136/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố là không có giá trị pháp lý; ngôi nhà của gia đình được xây dựng trên đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất, do đó phải được xem xét theo quy định của Luật Nhà ở.

- Yêu cầu được giao 01 ô đất tái định cư cho gia đình do bị thu hồi đất ở.

Căn cứ để khiếu nại: Bà Mùi cho rằng gia đình bà có nhiều thế hệ cùng sinh sống, hộ khẩu gia đình bà tại số 102 đường Bến Bắc có 06 nhân khẩu gồm: bà là Trần Thị Mùi, chủ hộ, chồng bà Mùi là Nguyễn Đình Minh, con trai bà Mùi là Nguyễn Tuấn Anh, con dâu là bà Mùi là Lê Linh Chi, các cháu trai là Nguyễn Lê Bảo Long và Nguyễn Lê Bảo Khánh.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn

Ngày 10/4/2023 UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 756/QĐ-UBND thu hồi đất đối với hộ ông Nguyễn Đình Minh (chồng bà Mùi); theo đó hộ ông Minh bị thu hồi 99,5m², thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh. Cùng ngày 10/4/2023 UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 761/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện Dự án: Khu đô thị mới Bến Bắc, thành phố Lạng Sơn (đợt 9).

Không đồng ý với phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt, ngày 27/6/2023 bà Mùi có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn. Ngày 17/5/2024 Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 1136/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Trần Thị Mùi (Lần đầu), theo đó kết luận Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn ban hành Quyết định số 761/QĐ-UBND là đúng theo quy định; căn cứ bà Trần Thị Mùi đưa ra để khiếu nại là không có cơ sở để xem xét và quyết định bác các nội dung khiếu nại của bà Mùi.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

1. Về nội dung khiếu nại, yêu cầu được bồi thường đất ở đối với diện tích 99,5m² thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh

Khoản 1 Điều 11 Luật Đất đai năm 2013, quy định: “*Điều 11. Căn cứ để xác định loại đất. Việc xác định loại đất theo một trong các căn cứ sau đây: 1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở đã được cấp trước ngày 10 tháng 12 năm 2009; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;...*”.

Qua xem xét cho thấy: Diện tích 99,5m² đất thuộc thửa số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh đã được UBND thành phố Lạng Sơn cấp Giấy CNQSD đất số 02784 ngày 09/12/2005 cho hộ ông Nguyễn Đình Minh, bà Trần Thị Mùi theo mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác. Do đó, việc UBND thành phố Lạng Sơn xác định loại đất, phê duyệt bồi thường về đất đối với diện tích 99,5m² đất thuộc thửa số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh theo loại đất trồng cây hàng năm khác là đảm bảo quy định nêu trên; khiếu nại, yêu cầu được bồi thường đất ở đối với diện tích 99,5m² thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh là sai.

Về các căn cứ để khiếu nại, qua xem xét cho thấy:

- Các căn cứ để xác định loại đất được quy định tại Điều 11 Luật Đất đai năm 2013; Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; theo đó các thông báo, biên lai nộp thuế sử dụng đất đối với diện tích 99,5m² thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh không phải là căn cứ để xác định loại đất. Việc Bà Mùi cho rằng hằng năm gia đình bà nộp thuế đất ở tại đô thị để khiếu nại, yêu cầu được bồi thường theo loại đất ở, là không có cơ sở.

- Khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai năm 2013, quy định: “*1. Các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền bao gồm:... d) Chuyển đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp.*”; khoản 3 Điều 12 Luật Đất đai năm 2013 quy định những hành vi bị nghiêm cấm: “*3. Không sử dụng đất, sử dụng đất không đúng mục đích.*”. Qua xem xét cho thấy, năm 2006, gia đình bà Mùi xây dựng công trình nhà ở trên thửa đất đã được cấp Giấy CNQSD đất, loại đất được cấp Giấy CNQSD đất thuộc nhóm đất nông nghiệp, là hành vi tự ý chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, thuộc hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại các quy định trên. Tại Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai 2013 để xem xét, bác khiếu nại, yêu cầu được bồi thường đất ở đối với diện tích 99,5m² thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính

số 53, phường Tam Thanh là có cơ sở. Việc bà Mùi cho rằng năm 2006 khi gia đình bà xây nhà không có cơ quan có thẩm quyền nào yêu cầu phải chuyển mục đích sử dụng đất hay lập biên bản vi phạm hành chính về việc xây dựng nhà trên đất nông nghiệp, UBND thành phố Lạng Sơn căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 11 và khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai 2013 để cho rằng diện tích đất trên không phải đất ở, là không đúng quy định và yêu cầu được bồi thường đất ở đối với diện tích 99,5m² thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh, là không có cơ sở.

- Điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013 quy định: “4. *Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau đây: ...đ) Tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất.*”. Qua xem xét cho thấy, tại Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn, hộ bà Mùi đã được phê duyệt bồi thường về đất, đảm bảo đúng nguyên tắc bồi thường về đất theo quy định tại khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013, đúng diện tích đất, vị trí đất được bồi thường, đúng loại đất được cấp Giấy CNQSD đất, đúng giá đất cụ thể được phê duyệt tại Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu đô thị mới Bến Bắc, thành phố Lạng Sơn; việc bà Mùi cho rằng giá bồi thường về đất đối với gia đình bà thấp, không sát với giá thị trường, là không có cơ sở.

2. Về nội dung khiếu nại, yêu cầu được bồi thường bằng 100% giá trị công trình vật kiến trúc

Khoản 2 Điều 92 Luật Đất đai năm 2013, quy định: “*Điều 92. Trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường tài sản gắn liền với đất... 2. Tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc tạo lập từ sau khi có thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.*”.

Qua xem xét cho thấy:

Gia đình bà Mùi xây dựng 01 nhà 02 tầng trên diện tích 99,5m² đất thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh, đã được cấp Giấy CNQSD đất có mục đích sử dụng thuộc nhóm đất nông nghiệp, là hành vi sử dụng đất không đúng mục đích, thuộc hành vi bị nghiêm cấm; do đó, công trình, vật kiến trúc của gia đình bà Mùi được xây dựng trên đất nông nghiệp, thuộc trường hợp không được bồi thường tài sản gắn liền với đất theo quy định trên.

Quá trình bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án, xem xét đề nghị của UBND thành phố Lạng Sơn và thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường; theo thẩm quyền quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (quy định hỗ trợ khác đối với người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất), Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý hỗ trợ bằng 50% giá trị đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc đối với các công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp từ sau ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014 mà không bị UBND cấp xã lập biên bản xử lý vi phạm hành chính hoặc đình chỉ xây dựng (tại Thông báo số 667/TB-UBND ngày 10/12/2020 của UBND tỉnh).

Tại Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND thành phố Lạng Sơn, hộ bà Mùi đã được phê duyệt hỗ trợ bằng 50% giá trị đơn giá bồi thường công trình, vật kiến trúc theo Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh ban hành đơn giá xây dựng mới nhà, công trình và vật kiến trúc áp dụng trong công tác bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, là đúng quy định. Việc bà Mùi khiếu nại, yêu cầu được bồi thường bằng 100% giá trị công trình, vật kiến trúc, là sai.

Về các căn cứ để khiếu nại, qua xem xét cho thấy:

- Hành vi vi phạm hành chính trên 99,5m² đất thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh không thuộc hành vi vi phạm được xác định là đã kết thúc theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ, thuộc trường hợp hành vi vi phạm đang được thực hiện, được quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ. Do đó, tại Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 17/5/2024, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 2, khoản 3 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ để không bồi thường bằng 100% giá trị công trình, vật kiến trúc là có cơ sở. Việc bà Mùi cho rằng UBND thành phố Lạng Sơn căn cứ quy định tại Điều 15 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 3 Điều 12 Luật Đất đai năm 2013; khoản 2, khoản 3 Điều 11 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ để không bồi thường bằng 100% giá trị công trình, vật kiến trúc không đúng quy định, là không có cơ sở.

- Các khoản 1, 2 và 3 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định: “Điều 156. Áp dụng văn bản quy phạm pháp luật:

1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

3. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau.”

Qua xem xét cho thấy, hành vi vi phạm hành chính trên 99,5m² đất thuộc thửa đất số 133, Tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh là hành vi đang được thực hiện, việc xác định thời hiệu xử lý được thực hiện theo trường hợp hành vi vi phạm đang được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, việc bà Mùi cho rằng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai chỉ là 02 năm, gia đình bà đã xây nhà từ năm 2006 nhưng lại áp dụng quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày

19/11/2019 là không đúng quy định trên, căn cứ quy định tại Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì Quyết định số 1136/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn là không có giá trị pháp lý, là không có cơ sở.

- Tại thời điểm thu hồi đất, phê duyệt bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ gia đình bà Mùi được thực hiện theo quy định Luật Đất đai năm 2013, các Nghị định hướng dẫn thi hành và Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan về cơ chế chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, được ban hành theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn; do đó, việc bà Mùi cho rằng ngôi nhà của gia đình được xây dựng trên đất đã được cấp Giấy CNQSD đất, phải được xem xét theo quy định của Luật Nhà ở, là không có cơ sở.

3. Về nội dung khiếu nại, yêu cầu được giao 01 ô đất tái định cư do bị thu hồi đất ở

Điều a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định: “*a) Trường hợp thu hồi hết đất ở hoặc phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mà hộ gia đình, cá nhân không còn đất ở, nhà ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được bồi thường bằng đất ở hoặc nhà ở tái định cư*”.

Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định: “*4. Đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất gắn liền với nhà ở thuộc trường hợp phải di chuyển chỗ ở nhưng không đủ điều kiện được bồi thường về đất ở, nếu không có chỗ ở nào khác trong địa bàn xã, phường, thị trấn nơi có đất ở thu hồi thì được Nhà nước bán, cho thuê, cho thuê mua nhà ở hoặc giao đất ở có thu tiền sử dụng đất...*”.

Qua xem xét cho thấy, hộ gia đình bà Mùi không bị thu hồi đất ở, ngoài thửa đất bị thu hồi, hộ gia đình bà Mùi còn thửa đất ở, nhà ở khác tại khối 9 phường Tam Thanh (102,4m² đất ở đô thị, thuộc thửa số 26, Tờ bản đồ địa chính số 53, đã được Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy CNQSD đất số CS 02805 ngày 19/5/2017 cho bà Trần Thị Mùi và ông Nguyễn Đình Minh); do đó, hộ gia đình bà Mùi không thuộc trường hợp được giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án, việc bà Mùi khiếu nại, yêu cầu được giao 01 ô đất tái định cư do bị thu hồi đất ở, là sai.

Về căn cứ để khiếu nại:

Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, quy định: “*2. Trường hợp trong hộ gia đình quy định tại khoản 1 Điều này mà trong hộ có nhiều thế hệ, nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất ở thu hồi nếu đủ điều kiện để tách thành từng hộ gia đình riêng theo quy định của pháp luật về cư trú hoặc có nhiều hộ gia đình có chung quyền sử dụng một (01) thửa đất ở thu hồi thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào quỹ đất ở,*

nhà ở tái định cư và tình thực tế tại địa phương quyết định mức đất ở, nhà ở tái định cư cho từng hộ gia đình". Qua xem xét cho thấy, tại thời điểm thu hồi đất, chỉ có bà Mùi, ông Minh sinh sống trên thửa đất bị thu hồi; vợ chồng con trai và các cháu nội của bà Mùi, ông Minh (con trai Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm 1992; con dâu Lê Linh Chi, sinh năm 1992; cháu nội Nguyễn Lê Bảo Long, sinh năm 2017 và Nguyễn Lê Bảo Khánh, sinh năm 2019) đang sinh sống tại nhà số 102 đường Bến Bắc, khối 9, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn; do đó, không thuộc trường hợp được hỗ trợ giao đất tái định cư theo trường hợp tách hộ theo quy định trên. Việc bà Mùi cho rằng gia đình bà có nhiều thế hệ cùng sinh sống để yêu cầu được giao 01 ô đất tái định cư do bị thu hồi đất ở, là không có cơ sở.

IV. Kết quả đối thoại

Tại buổi đối thoại ngày 16/8/2024, sau khi được Thanh tra tỉnh thông báo kết quả xác minh nội dung khiếu nại, được các thành phần dự đối thoại phân tích, làm rõ nội dung khiếu nại và căn cứ khiếu nại; bà Mùi không có ý kiến về kết quả xác minh nội dung khiếu nại, nhưng tiếp tục có đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ thỏa đáng để gia đình đỡ thiệt thòi, ông định đời sống, tuy nhiên bà Mùi không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới so với các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho các cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết khiếu nại

V. Kết luận

- Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn quyết định bác các nội dung khiếu nại: Yêu cầu được bồi thường loại đất ở với diện tích 99,5m², thuộc thửa đất số 133, tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh; yêu cầu được bồi thường bằng 100% giá trị công trình vật kiến trúc; yêu cầu được giao 01 ô đất tái định cư của bà Trần Thị Mùi, là đúng quy định của pháp luật.

- Bà Trần Thị Mùi khiếu nại, yêu cầu được bồi thường loại đất ở với diện tích 99,5m², thuộc thửa đất số 133, tờ bản đồ địa chính số 53, phường Tam Thanh; yêu cầu được bồi thường 100% giá trị công trình vật kiến trúc; yêu cầu được giao 01 ô đất tái định cư, là khiếu nại sai.

Các căn cứ để bà Trần Thị Mùi khiếu nại, là không có cơ sở.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Trần Thị Mùi, trú tại số nhà 88A, ngõ 98, đường Bến Bắc, khối 9, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn (Lần đầu) là đúng; giữ nguyên nội dung giải quyết khiếu nại lần đầu.

Yêu cầu bà Trần Thị Mùi thực hiện Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 17/5/2024 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Trần Thị Mùi, trú tại số nhà 88A, ngõ 98, đường Bến Bắc, khối 9, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn (Lần đầu).

Điều 2. Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh, bà Trần Thị Mùi có quyền khởi kiện tại Tòa án nhân dân theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn, bà Trần Thị Mùi và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Bí thư, PBT.TT Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban TCD Trung ương;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh; Sở TN và MT;
- UBND thành phố Lạng Sơn;
- C, PCVP UBND tỉnh;
- Ban TCD tỉnh (để công khai);
- Lưu: VT, HS_(NTHQ).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lương Trọng Quỳnh